

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÀU BÀNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST  
Ngày: 11-01-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Tấn Bình.

Bà Nguyễn Kim Duyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương  
tham gia phiên tòa:** Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng,  
tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:  
68/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét  
xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường  
trú: ấp H, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nơi sinh sống: khu phố S, thị trấn U,  
huyện Đ, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân  
tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông  
Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Cao Thị A (đã chết); tiền án: không; tiền sự:  
không; bị bắt tạm giữ ngày 08 tháng 10 năm 2021 đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Cao Thị D, sinh năm 1971, vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Việt E, sinh năm 1965, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12 giờ ngày 13 tháng 10 năm 2019, Trịnh Hoàng F rủ Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn I chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức lắc tài xỉu tại Kiôt số 61-D63, đường D7, khu phố S, thị trấn U, huyện Đ, tỉnh Bình Dương. I và T đồng ý. T chuẩn bị 01 bộ lắc tài xỉu gồm 01 nắp nhựa màu đỏ được quấn băng keo màu đen, 01 đĩa bằng sứ màu trắng và 03 hạt xí ngầu 06 mặt được chấm từ 01 đến 06 để chơi đánh bạc. F làm cái chơi đánh bạc cùng I và T với hình thức đánh bạc lắc tài xỉu như sau:

Người làm cái sẽ lắc bộ tài xỉu gồm 01 (một) nắp nhựa; 01 (một) đĩa sứ và 03 (ba) hạt xí ngầu sao cho giá trị tổng các mặt ngửa của 03 hạt xí ngầu thay đổi từ 03 đến 18, tổng 03 hạt xí ngầu lớn hơn hoặc bằng 11 là “tài”, nhỏ hơn 11 là “xỉu”. Người chơi sẽ đặt cửa tài hoặc xỉu, nếu thắng người chơi sẽ thắng nhà cái số tiền bằng đúng số tiền cược, nếu thua sẽ thua người cái bằng đúng số tiền cược. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Trần Mạnh R vào chơi đánh bạc với F, T và I, R sử dụng 200.000 đồng để chơi đánh bạc. R có công việc nên nghỉ trước khi đang hòa tiền cược. Sau đó, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thanh P, Đinh Thị Thanh M, Phan Văn L và Trần Danh O lần lượt tham gia vào chiếu bạc. Ngoài ra, có một số đối tượng không rõ nhân thân lai lịch cũng tham gia bạc nhưng do thua hết tiền nên đã về trước. Đến 15 giờ 05 phút cùng ngày, khi các bị can đang đánh bạc thì bị Công an huyện Bàu Bàng bắt quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13 tháng 10 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 16.030.000 đồng tại chiếu bạc và số tiền 11.270.000 đồng thu giữ trong người các đối tượng mang theo đánh bạc trong đó: 4.790.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn I; 1.030.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T; 340.000 đồng thu giữ của Đinh Thị Thanh M; 500.000 đồng thu giữ của Trần Danh O; 350.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị K; 2.960.000 đồng thu giữ của Trịnh Hoàng F; 1.300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh P; Trần Mạnh R tự nguyện nộp lại 200.000 đồng tiền tham gia đánh bạc. 01 (một) nắp nhựa màu đỏ được quấn băng keo màu đen có kiểu dáng hình trụ trên nắp có chữ CHAN KIÊN THANH và 0,25 lít, 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng dạng hình tròn đường kính 07 cm; 12 (mười hai) hạt xí ngầu sáu mặt có chấm màu đen và đỏ từ 01 đến 06 chấm và 01 (một) chén nhựa màu trắng hình tròn hoa văn miệng chén 06 cm.

Qua công tác điều tra xác định được như sau:

Nguyễn Văn I mang theo số tiền 7.790.000 đồng, đến khi bị bắt I thắng 11.500.000 đồng; Nguyễn Văn T mang theo số tiền 2.000.000 đồng, đến khi bị bắt T thua 750.000 đồng; Trịnh Hoàng F mang theo số tiền 3.000.000 đồng, đến

khi bị bắt F thắng 240.000 đồng; Phan Văn L mang theo số tiền 350.000 đồng, đến khi bị bắt L thua 50.000 đồng; Trần Danh O mang theo số tiền 200.000 đồng, đến khi bị bắt O thắng 550.000 đồng; Nguyễn Thanh P mang theo số tiền 1.400.000 đồng, đến khi bị bắt P thua 100.000 đồng; Đinh Thị Thanh M mang theo số tiền 520.000 đồng, đến khi bị bắt M thắng 100.000 đồng; Nguyễn Thị K mang theo số tiền 500.000 đồng, đến khi bị bắt K thắng 50.000 đồng; Trần Mạnh R mang theo số tiền 200.000 đồng, R về trước không thắng không thua.

Số tiền tạm giữ trên chiếu bạc là 16.030.000 đồng gồm: 14.500.000 đồng của I, 200.000 đồng của T, 280.000 đồng của F, 300.000 đồng của L, 250.000 đồng của O, 250.000 đồng của M, 250.000 đồng của K.

Đối với Nguyễn Văn I, Trịnh Hoàng F, Phan Văn L, Trần Danh O, Nguyễn Thanh P, Đinh Thị M, Nguyễn Thị K, Trần Mạnh R đã bị xét xử về tội Đánh bạc theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 21 ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

Số tiền 16.030.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, 11.270.000 đồng thu giữ trong người của các bị can là công cụ phương tiện dùng để phạm tội đã được Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng tuyên tịch thu sung công quỹ tại Bản án số 21 ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Trần Mạnh R tự nguyện nộp lại 200.000 đồng tiền tham gia đánh bạc là công cụ phương tiện dùng để phạm tội đã được Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng tuyên tịch thu sung công quỹ tại Bản án số 21 ngày 18 tháng 6 năm 2020.

- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ được quấn băng keo màu đen, có kiểu dáng hình trụ, trên nắp có chữ nổi CHAN KIEN THANH và 0.25 lít, 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng, dạng hình tròn, đường kính 07 cm, 12 hột xí ngẫu 06 mặt có chấm màu đen và đỏ từ 01 đến 06 chấm; 01 (một) chén nhựa màu trắng, dạng hình tròn hoa văn đường kính miệng chén 06 cm là công cụ phương tiện dùng để phạm tội và không có giá trị sử dụng đã được Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng tuyên tịch thu tiêu hủy tại bản án số 21 ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Đối với các đối tượng không rõ họ tên và địa chỉ đã ra về trước, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

- Về vật chứng: đã xử lý xong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: vào lúc 12 giờ ngày 13 tháng 10 năm 2019, tại kiôt số 61-D63, đường D7, khu phố S, thị trấn U, huyện Đ, tỉnh Bình Dương bị cáo T có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 27.500.000 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án và và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo T phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Trong quá trình điều tra, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu phố S, thị trấn U, huyện Đ, tỉnh Bình Dương nhưng bị cáo lại bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình truy tố, xét xử điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: đã xử lý xong tại Bản án số 21/2020/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Căn cứ vào các Điều 135, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 10 năm 2021.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử TAND;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tùng**